

Biểu mẫu 03

Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: Phòng Giáo Dục Đào Tạo Thành Phố Thủ Đức

Tên cơ sở giáo dục: MN Ngô Thời Nhiệm

THÔNG BÁO**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2023 – 2024**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	14	896 m ² /309
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	14	2,9 m ² /1trẻ em
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	01	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	3000	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1500	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	56,2	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	7,8	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	198	
5	Diện tích nhà bếp đúng quy cách (m ²)	80	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	14	14 bộ/ 14 lớp
VIII	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	14	14/14 lớp
IX	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	14	14/14 lớp
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	0	0/14 lớp
3	Máy phô tô	01	01/ 14 lớp
5	Catsset	0	0/14 lớp
6	Đầu Video/đầu đĩa	0	0/14 lớp
7	Thiết bị khác: máy in	04	04/14 lớp
8	Đồ chơi ngoài trời	10	10/14 lớp
9	Bàn ghế đúng quy cách	155	155/14 lớp
10	Thiết bị khác...		
..			

X	Nhà vệ sinh	Số lượng (m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	06		14/14	7,8	
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

		Có	Không
XI	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XIV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XV	Tường rào xây	x	
..	...		

Tp Thủ Đức, ngày 18 tháng 09 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị

Trần Thị Ngọc Sương